

Số: 304/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách
trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2019**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2019.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để p/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Cục TGPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Khánh Ngọc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý
cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTP ngày tháng năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đảm bảo 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012) và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật (Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016); bảo đảm sự tiếp nối trong các hoạt động đã thực hiện trong năm 2018, phù hợp với quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;

b) Các hoạt động cụ thể, khả thi, phù hợp với đặc thù của người khuyết tật; xác định rõ đơn vị có trách nhiệm thực hiện, đơn vị phối hợp và thời gian thực hiện;

c) Có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là các cơ quan, tổ chức về người khuyết tật trong quá trình triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT CÓ KHÓ KHĂN VỀ TÀI CHÍNH

1. Truyền thông về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Truyền thông về quyền trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính, đặc biệt trong dịp kỷ niệm ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và ngày Người khuyết tật thế giới (3/12) trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác.

a) *Đơn vị chủ trì:* Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp:*

- Ở Trung ương: Các cơ quan truyền thông như Đài tiếng nói Việt Nam, Đài truyền hình Việt Nam và một số báo, đài ở Trung ương khác; Liên hiệp hội Người khuyết tật Việt Nam; Hội Người khuyết tật Việt Nam; Bộ Lao động - Thương binh và xã hội.

- Ở địa phương: Đài phát thanh - truyền hình tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Đài truyền thanh - truyền hình huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và báo địa phương; Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra:* Các sản phẩm truyền thông được thực hiện, nhận thức về quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được nâng cao.

Hoạt động 2: Cung cấp Bảng thông tin về trợ giúp pháp lý, Tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, Hộp tin trợ giúp pháp lý, tờ gấp pháp luật, trong đó có nội dung trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Hội người khuyết tật, Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật; cung cấp cho cơ sở giam giữ băng ghi âm, đĩa ghi âm, USB hoặc phương tiện khác có chứa nội dung thông tin về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính dạng âm thanh (MP3, WMA, WMV) (có thể lồng ghép với các nội dung về trợ giúp pháp lý nói chung).

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp*: cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam; Hội người khuyết tật, Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: Bảng thông tin về trợ giúp pháp lý, Tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, Hộp tin trợ giúp pháp lý, tờ gấp pháp luật, băng ghi âm, đĩa ghi âm, USB hoặc phương tiện khác có chứa nội dung thông tin về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

2. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động 1: Cung cấp danh sách, số điện thoại của Trợ giúp viên pháp lý, luật sư ký hợp đồng với Trung tâm và người thực hiện trợ giúp pháp lý khác cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và tăng cường phối hợp với cơ quan, tổ chức này để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý và giới thiệu người khuyết tật có khó khăn về tài chính đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp*: cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: Nhu cầu của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được đáp ứng.

Hoạt động 2: Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính, trong đó chú trọng tư vấn chính sách đặc thù dành cho người khuyết tật và thực hiện vụ việc tham gia tố tụng, đảm bảo 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp*: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: Nhu cầu của người khuyết tật có khó khăn về tài chính được đáp ứng.

3. Nâng cao năng lực cho người thực hiện trợ giúp pháp lý

Hoạt động: tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính đối với đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý, đặc biệt kỹ năng tham gia tố tụng.

a) *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: Các lớp tập huấn được tổ chức.

4. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính

Hoạt động: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

a) *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp ở địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp*: Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức của người khuyết tật.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế

Hoạt động: Nghiên cứu, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm các nước về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

a) *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý và Sở Tư pháp.

b) *Đơn vị phối hợp*: Vụ Hợp tác quốc tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Từ Quý I đến Quý IV.

d) *Kết quả đầu ra*: Các sản phẩm nghiên cứu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Trợ giúp pháp lý có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và báo cáo việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi cả nước.

2. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý trong việc tổ chức thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ban, ngành có liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật chung hoặc Kế hoạch thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính riêng (tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương) và tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi địa phương mình, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

5. Kinh phí thực hiện:

a) Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính được bố trí trong ngân sách hàng năm của Trung ương và địa phương; các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình, Đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

b) Cục Trợ giúp pháp lý lập dự toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động do Cục chủ trì thực hiện ở Trung ương. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập dự toán kinh phí ngân sách đối với các hoạt động do địa phương chủ trì thực hiện. Việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. / *aml*